

KẾ HOẠCH
Ngâm hóa, chỉnh trang đường cáp viễn thông
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Triển khai Văn bản số 724/BKHCN-CVT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai kế hoạch ngâm hóa, chỉnh trang đường cáp viễn thông năm 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ngâm hóa, chỉnh trang đường cáp viễn thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển đô thị bền vững, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị trong đó có xây dựng các công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung và nâng cao chất lượng dịch vụ công ích đô thị góp phần xây dựng cảnh quan đô thị ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.
- Xây dựng hệ thống công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để lắp đặt các đường dây, cáp, đường ống an toàn, hiệu quả. Tập trung huy động các nguồn vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp trong việc hạ ngầm.

2. Yêu cầu

- Công tác hạ ngầm cáp viễn thông phải đồng bộ với các nội dung có liên quan (như: chỉnh trang hè, đường phố, chiếu sáng; phát triển ngành điện lực...).
- Bảo đảm cảnh quan môi trường; đảm bảo an toàn cơ học, điện, điện từ cho mạng cáp viễn thông, đồng thời bảo đảm an toàn cho người thi công, khai thác, bảo dưỡng mạng cáp viễn thông và người dân sinh hoạt, cư trú trong khu vực mạng cáp viễn thông và đáp ứng các yêu cầu về mỹ quan đô thị.
- Khi thực hiện ngâm hóa, xây dựng, lắp đặt, sắp xếp, chỉnh trang mạng cáp trong khu vực nội thị phải đảm bảo theo quy hoạch được phê duyệt và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật; đối với khu vực ngoại thị và các khu vực khác phải đảm bảo an toàn cho các công trình lân cận và các yêu cầu kỹ thuật.
- Việc hạ ngầm các đường dây, cáp đi nổi phải thực hiện đồng bộ với công tác cải tạo hè phố, chỉnh trang đô thị bảo đảm hiệu quả, kết nối thuận tiện, an toàn cho các công trình hai bên tuyến hạ ngầm và cảnh quan đô thị; đối với các khu đô thị cũ, đô thị cải tạo, phải có kế hoạch đầu tư xây dựng tuyen, hào kỹ thuật hoặc cống, bể kỹ thuật để từng bước hạ ngầm đường dây, cáp đi nổi.
- Đơn vị sở hữu cột điện, hạ tầng ngầm và hạ tầng cáp viễn thông phối hợp quản lý chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình sắp xếp, ngâm hóa, chỉnh trang và phát triển mới hệ thống cáp ngầm. Đảm bảo an toàn lao động, trật tự

giao thông trong suốt quá trình thi công chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp mạng ngoại vi viễn thông.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về hạ ngầm cáp viễn thông

a) Chỉ tiêu thực hiện

- Ngầm hóa 100% hạ tầng mạng cáp viễn thông tại các khu vực đầu tư xây dựng mới, nâng cấp (*khu công nghiệp; khu dân cư; khu đô thị; tuyến giao thông*).

- Ngầm hóa tối thiểu 5% hạ tầng mạng cáp viễn thông tại các khu công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị, tuyến giao thông đã xây dựng.

b) Các khu vực bắt buộc ngầm hóa cáp viễn thông

- Khu công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị, tuyến đường mới.
- Khu công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị, tuyến đường cũ khi nâng cấp, mở rộng lòng đường, vỉa hè,...
- Các tuyến đường ở đô thị, khu quy hoạch và các khu di tích, khu vực cần bảo vệ; các tuyến truyền dẫn đến các trạm thu phát sóng di động kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp độ 4, trạm phát sóng tại các khu vực có địa hình hiểm trở, vùng sâu, vùng xa hoặc khu vực có nguy cơ thiên tai cao (*như sạt lở đất, lũ quét*); các trung tâm dữ liệu; các khu vực hành chính,...
- Các tuyến đường ngoài đô thị nhưng đã có hạ tầng kỹ thuật ngầm đảm bảo cho việc triển khai cáp ngầm viễn thông.

(*Danh mục các tuyến đường ngầm tại Phụ lục 1 kèm theo*).

2. Khu vực chỉnh trang đường cáp viễn thông

- Các tuyến đường ở đô thị, khu quy hoạch và các khu di tích, khu vực cần bảo vệ, các trạm thông tin di động (BTS), các khu vực hành chính,...
- Các khu công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị, tuyến đường cũ khi nâng cấp, mở rộng lòng đường, vỉa hè,...

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện hạ ngầm cáp viễn thông song song với việc cải tạo, nâng cấp đường, vỉa hè tại các tuyến đường nằm trong khu vực quy hoạch ngầm hóa cáp viễn thông và các tuyến đường cải tạo đường, vỉa hè.

2. Việc khảo sát, lập hồ sơ thiết kế, thi công phải tuân thủ theo quy hoạch đô thị, đảm bảo tối đa việc sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật và tuân theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật với từng loại công trình và các quy định hiện hành khác (*chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*).

3. Tại các tuyến phố mới, các tuyến đường mới đầu tư xây dựng, các chủ đầu tư bắt buộc phải xây dựng hệ thống tuy nèn, hào kỹ thuật sử dụng chung cho cấp nước, chiếu sáng, điện lực và thông tin theo quy hoạch và theo quy định.

4. Huy động các doanh nghiệp viễn thông, điện lực, nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung để hạ ngầm hệ thống đường dây, cáp viễn thông khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh.

5. Quản lý, khai thác sau đầu tư

- Đối với hệ thống công bề do các doanh nghiệp đầu tư xây dựng, các chủ đầu tư có quyền sở hữu tài sản đầu tư, tự quản lý vận hành, sử dụng hoặc cho thuê theo đơn giá thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được đơn giá cần báo cáo các cơ quan chức năng để được hướng dẫn thực hiện theo quy định.

- Các nhà đầu tư, doanh nghiệp quản lý, duy trì và vận hành công trình theo quy định của pháp luật, ký hợp đồng cho thuê công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật theo đơn giá cho thuê công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đã thỏa thuận; xây dựng phương án tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định về Quy chế thu hồi vốn đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung (*cống cáp, hào và tuy nèn kỹ thuật*) trên địa bàn tỉnh và nộp tiền sử dụng đất xây dựng công trình hạ tầng sử dụng chung theo quy định (*sau thời gian hoàn vốn đầu tư*).

- Đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm để hạ ngầm các đường dây, cáp điện lực, thông tin (*tuy nèn, hào kỹ thuật, cống bề*) được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách hoặc được bàn giao cho tỉnh quản lý sau đầu tư việc quản lý, bảo trì, khai thác thu hồi vốn theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác liên quan.

6. Phối hợp kiểm tra, giải quyết vướng mắc và xử lý vi phạm

- Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ và các doanh nghiệp thường xuyên cập nhật tình hình triển khai và các tồn tại, vướng mắc tại hiện trường thi công để phối hợp xử lý nhanh đảm bảo an toàn giao thông, tiến độ.

- Các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị quản lý hệ đường và các đơn vị có liên quan kiểm tra hiện trường, khắc phục các tồn tại, tháo gỡ khó khăn cho Nhà đầu tư và các vấn đề khác có liên quan đảm bảo tiến độ đã cam kết.

- Các Nhà đầu tư, Nhà thầu thi công báo cáo ngay các khó khăn vướng mắc trong quá trình lập hồ sơ thiết kế, bàn giao mặt bằng, thi công tại hiện trường đề xuất về Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường để thống nhất phương án giải quyết.

7. Công tác chỉnh trang đường cáp viễn thông được thực hiện hàng năm trước mùa mưa, bão hoặc khi có sự cố xảy ra đột xuất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện ngầm hóa, chỉnh trang mạng cáp viễn thông theo Kế hoạch này; tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Kiểm tra, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án xử lý đối với các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp và các đơn vị liên quan không thực hiện hoặc không phối hợp thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035 đảm bảo theo quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ (*sau khi hoàn thành quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sáp nhập địa giới hành chính của địa phương*).

2. Sở Xây dựng:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn xây dựng đối với các dự án xây dựng hạ tầng ngầm cáp viễn thông, đảm bảo quy hoạch chuyên ngành và các quy định khác của ngành xây dựng.

- Hướng dẫn, chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng hệ thống hạ ngầm cáp viễn thông trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị có liên quan trước khi xem xét thống nhất vị trí, hướng tuyến và các yếu tố có liên quan đảm bảo hài hòa giữa hệ thống hạ ngầm cáp viễn thông với hệ thống hạ tầng giao thông trong các đồ án quy hoạch, các dự án nâng cấp, sửa chữa công trình giao thông đã được phê duyệt đảm bảo tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động giao thông và hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ.

3. Sở Công Thương: Chỉ đạo Công ty Điện lực Kon Tum phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp và các đơn vị thi công thực hiện chỉnh trang, ngầm hóa cáp viễn thông khi có yêu cầu của chủ đầu tư công trình, đảm bảo an toàn điện trong khi thi công.

4. Sở Tài chính: Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; hướng dẫn các đơn vị địa phương thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác chỉnh trang mạng cáp viễn thông đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy định về quản lý xây dựng và sử dụng chung công trình kỹ thuật viễn thông thụ động với hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*ban hành tại Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ, các sở chuyên ngành về các dự án, kế hoạch cải tạo chỉnh trang vỉa hè, sửa chữa, nâng cấp mở rộng đường

giao thông,... do địa phương quyết định đầu tư, làm căn cứ để hướng dẫn xây dựng kế hoạch hạ ngầm cáp phù hợp, đồng bộ với tiến độ thi công các dự án.

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của pháp luật và kết quả thực hiện kế hoạch hạ ngầm, chỉnh trang cáp viễn thông tại khu vực do địa phương quản lý.

- Không thực hiện việc cấp phép cho các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thi công các công trình hạ ngầm cáp viễn thông trên địa bàn quản lý khi chưa có văn bản thống nhất của Sở Khoa học và Công nghệ (*đối với các nội dung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định*).

- Phối hợp các sở chuyên ngành trong việc giải quyết khiếu nại, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện hạ ngầm, chỉnh trang đường cáp viễn thông; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong xây dựng các công trình hạ ngầm, chỉnh trang đường cáp viễn thông theo thẩm quyền quy định.

- Tổ chức quản lý, cập nhật dữ liệu, cung cấp thông tin về quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm trên địa bàn quản lý gửi Sở Khoa học và Công nghệ và chủ đầu tư biết, đảm bảo phối hợp triển khai việc hạ ngầm cáp viễn thông phù hợp với quy hoạch.

6. Các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp, công ty điện lực; các đơn vị sở hữu, quản lý hạ tầng kỹ thuật ngầm hóa cáp ngoại vi viễn thông và các đơn vị có liên quan:

- Các đơn vị có đường dây, treo cáp nổi, chủ động bố trí vốn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý công trình ngầm để thống nhất và thực hiện hạ ngầm cáp vào công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy định; phối hợp các đơn vị sở hữu, quản lý công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong công tác hạ ngầm và kiểm đếm các đường dây, cáp đã lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

- Tổ chức kiểm tra, bảo trì thường xuyên; kịp thời sửa chữa, thay thế, thu hồi đường dây, cáp hư hỏng, xuống cấp thuộc sở hữu của đơn vị để bảo đảm an toàn giao thông và cảnh quan. Trước khi thực hiện bảo trì, thay thế, sắp xếp hệ thống đường dây, cáp phải thông báo bằng văn bản cho đơn vị quản lý công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung biết, để phối hợp, giám sát và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan khắc phục sự cố về đường dây, cáp kịp thời, an toàn.

- Căn cứ hiện trạng và nội dung thực hiện tại Phần II Kế hoạch này, chủ động phối hợp kịp thời, chặt chẽ với chính quyền địa phương, chủ đầu tư các dự án nâng cấp, cải tạo các tuyến đường để bố trí, lắp đặt các loại đường dây, cáp vào công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; thực hiện chỉnh trang đường cáp viễn thông, phối hợp với đơn vị quản lý, sở hữu hệ thống cột, cáp treo để tiến hành thu hồi cáp viễn thông (*kể cả cáp vô chủ*) theo quy định.

- Đối với dữ liệu công trình ngầm phục vụ mục đích an ninh - quốc phòng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Phối hợp với các đơn vị chủ quản các công trình ngầm (*chiếu sáng công cộng, cấp tín hiệu đèn giao thông, đường ống cấp, thoát nước...*) thực hiện các biện pháp khắc phục sự cố, di dời khi thi công xây dựng công trình ngầm hóa cáp viễn thông theo quy định (*nếu có ảnh hưởng*).

7. Các đơn vị hạ tầng kỹ thuật khác (*chiếu sáng công cộng, cấp thoát nước,...*): Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ hướng dẫn thực hiện các thủ tục, quy trình cần thiết để chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý của dự án hạ ngầm liên quan đến đơn vị để nâng cao việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật ngầm.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, có phát sinh vướng mắc gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, PCT TT UBND tỉnh (đ/b);
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã;
- Công ty Điện lực Kon Tum;
- Các doanh nghiệp Viễn thông;
- Công ty TNHH MTV cấp nước Kon Tum;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu VT, KGVX_{TPC}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỖ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

PHỤ LỤC 1

Danh mục các tuyến đường ngầm hóa cấp viễn thông¹

(Kèm theo Kế hoạch số:1998/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Khu vực, tuyến đường	Chiều dài tuyến đường (Km)	Ghi chú
I	Huyện Kon Plông	53,46	
1	Đường Võ Nguyên Giáp	2.50	Đã được đầu tư hệ thống cống ngầm
2	Đường Phạm Văn Đồng	5.451	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
3	Đường Hùng Vương	1.0	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
4	Đường Nguyễn Huệ	0.330	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
5	Đường Lê Lợi	0.320	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
6	Đường Lê Quý Đôn	0.330	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
7	Đường Lê Lai	0.130	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
8	Đường Trần Phú	0.530	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
9	Đường Phan Đình Phùng	0.650	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
10	Đường Kim Đồng	0.145	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
11	Đường Lê Hồng Phong	1.820	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
12	Đường Trường Chinh	0.395	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
13	Đường Phan Chu Trinh	0.325	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
14	Đường Trương Định	0.207	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
15	Đường Nguyễn Sinh Sắc	0.670	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
16	Đường Hoàng Thị Loan	1.120	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
17	Đường Trần Khánh Dư	0.230	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
18	Đường Nguyễn Văn Cừ	0.187	Chưa được đầu tư hệ

¹ Các địa phương sau khi thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp theo chủ trương của Trung ương, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện Kế hoạch theo địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

			thống công ngầm
19	Đường Hà Huy Tập	0.190	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
20	Đường Võ Thị Sáu	0.910	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
21	Đường Trần Nhân Tông	2.500	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
22	Đường Lý Thường Kiệt	0.870	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
23	Đường Huỳnh Thúc Kháng	0.520	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
24	Đường Hai Bà Trưng	0.295	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
25	Đường Đinh Văn Gió	0.200	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
26	Đường Bà Triệu	0.495	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
27	Đường Mạc Đĩnh Chi	0.300	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
28	Đường Y Bom	0.290	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
29	Đường Trần Quốc Toản	0.285	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
30	Đường Ngô Quyền	0.780	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
31	Đường Phan Bội Châu	1.840	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
32	Đường Cao Bá Quát	0.250	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
33	Đường Lý Thái Tổ	5.500	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
34	Đường Trần Hưng Đạo	5.200	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
35	Đường Nguyễn Du	3.200	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
36	Đường Tố Hữu	0.200	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
37	Đường Nguyễn Văn Trỗi	0.680	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
38	Đường Đinh Bộ Lĩnh	0.220	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
39	Đường Trần Quang Khải	0.890	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
40	Đường Hồ Xuân Hương	1.050	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm
41	Đường Đoàn Thị Điểm	0.530	Chưa được đầu tư hệ thống công ngầm

42	Đường Sư Vạn Hạnh	2.000	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
43	Đường Xuân Diệu	0.140	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
44	Đường Trần Kiên	2.250	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
45	Đường Nguyễn Đình Chiểu	0.600	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
46	Đường Thanh Minh Tám	2.000	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
47	Các tuyến đường nội bộ (Thuộc khu Biệt thự phía Bắc)	2.93	Chưa được đầu tư hệ thống cống ngầm
II	Huyện Kon Rẫy	12,32	
II.1	Khu trung tâm huyện lỵ Kon rẫy	9.67	
1	QL 24 qua trung tâm huyện	2.70	
2	TL 677 qua trung tâm huyện	2.00	
2	Tuyến A1	1.15	
3	Tuyến D1	0.24	
4	Tuyến D2	0.27	
5	Tuyến D3	0.34	
6	Tuyến D4	0.34	
7	Tuyến D5	0.26	
8	Tuyến N1	0.80	
9	Tuyến N2	0.67	
10	Tuyến N3	0.32	
11	Tuyến N4	0.58	
II.2	Thị trấn Đắk Rve		
12	Đường Hùng Vương	1.90	
13	Đường Trần phú	0.11	
14	Đường Lê Quý Đôn	0.27	
15	Đường Lê Lợi	0.22	
16	Đường A Vui	0.15	
III	Huyện Sa Thầy	20,18	
1	Khu trung tâm Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy	4.57	Thực hiện theo Đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt
2	Phía Nam thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy	15.61	Thực hiện theo Đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt
IV	Huyện Đắk Glei	4,0	
1	Đài viễn thông VNPT- Hùng Vương - Trung tâm Chính trị huyện	3.3	

2	Cây xăng số 10 - Hùng Vương - Trung tâm Y tế huyện	0,7	
V	Huyện Ngọc Hồi	9,9	
1	Đường Hùng Vương (Đoạn từ Nhà hàng Phương Dung đến dốc Đắc Xú)	2.55	
2	Đường Trần Phú (Đoạn từ ngã tư đến Nút giao đường N5)	3.87	
3	Đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ ngã tư đến hết ranh giới thị trấn)	1.17	
4	Đường Phạm Văn Đồng (Hội trường Chung huyện đến nút giao đường Võ Nguyên Giáp)	1.23	
5	Đường Hai Bà Trưng (Đoạn từ nút giao Hùng Vương đến nút giao Trương Quang Trọng)	1.08	
VI	Huyện Đắk Tô	9,25	
1	Cụm Công nghiệp và Dịch 24/4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô	2,450	Thực hiện theo Đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt
2	Khu đô thị Bắc đường Trường Chinh, khối 9, thị trấn Đắk Tô	6,800	Thực hiện theo Đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt
VII	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh		
1	Khu công nghiệp Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum	7,2	
2	Khu đô thị dịch vụ Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum	5	
2	Khu công nghiệp Hòa Bình, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum	1,5	
4	Khu I, II, III, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	15	
VIII	Huyện Đắk Hà	1,678	
1	Khu vực Tổ dân phố 2B, thị trấn Đắk Hà; tuyến đường Tô Hiến Thành (Đoạn từ đường Trường Chinh đến đường 24-3)	0,843	Chuẩn bị khởi công năm 2025
2	Khu vực Tổ dân phố 6, tổ dân phố 7, thị trấn Đắk Hà; đường Nguyễn Trãi (Đoạn từ đường Chu Văn An đến đường Hoàng	0,835	Đang thi công

	<i>Thị Loan)</i>		
IX	Thành phố Kon Tum		
IX.1	Các khu vực phát triển công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm (đã được đầu tư công ngầm) 39,31 Km.		
1	Các tuyến đường thuộc khu vực Khu Đô thị phía Nam Đăk Bla, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum	7,93	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
2	Các tuyến đường thuộc khu vực phía Đông Sân vận động tỉnh Kon Tum, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum	3,44	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
3	Các tuyến đường thuộc khu vực Trung tâm hành chính tỉnh Kon Tum	0,59	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
4	Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 (giao lộ với đường Phạm Văn Đồng đến Khu Trung tâm Hành chính tỉnh)	4,46	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
5	Đường Trường Chinh, thành phố Kon Tum (đoạn từ Lê Hồng Phong đến đường Đào Duy Từ)	2,76	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
6	Tuyến Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum	4,43	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
7	Tuyến đường Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum	8,50	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
8	Tuyến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum	7,20	Đã được đầu tư hệ thống công ngầm
IX.2	Thực hiện theo Đồ án quy hoạch chung thành phố, tỉnh Kon Tum đến năm 2040 (37,342 Km)		
9	Đường Trần Phú (đoạn Nguyễn Huệ - Duy Tân)	3,48	2025-2040
10	Đường Lê Hồng Phong (đoạn Bạch Đằng - Trường Chinh)	1,93	2025-2040
11	Đường Nguyễn Huệ (đoạn Phan Đình Phùng - Đào Duy Từ)	1,57	2025-2040
12	Đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Đào Duy Từ - Hai Bà Trưng)	0,334	2025-2040
13	Đường Phan Chu Trinh (đoạn từ Đào Duy Từ - Hai Bà Trưng)	2,30	2025-2040
14	Đường Bao Khu dân cư phía Bắc thành phố (đoạn từ Nguyễn Huệ - Bắc Kạn)	4,15	2025-2040

15	Đường Đào Duy Từ (đoạn Nguyễn Huệ - Bà Triệu)	1,28	2025-2040
16	Đường Trần Văn Hai (đoạn Đào Duy Từ - Duy Tân)	2,44	2025-2040
17	Đường Duy Tân (đoạn từ Phan Đình Phùng - đến hết đường (giáp ranh giới xã Đắk Blà)	9,08	2025-2040
18	Đường Hùng Vương (đoạn từ Hà Huy Tập đến Nguyễn Viết Xuân)	2,01	2025-2040
19	Đường Đồng Đa (đoạn từ Lê Hồng Phong - Nguyễn Viết Xuân)	1,07	2025-2040
20	Đường Trần Nhân Tông (đoạn từ Phan Đình Phùng - Nguyễn Viết Xuân)	1,38	2025-2040
21	Đường Nguyễn Viết Xuân (đoạn Phan Chu Trinh - Trường Chinh)	1,12	2025-2040
22	Đường Hoàng Thị Loan (đoạn từ Hai Bà Trưng - Tuệ Tĩnh)	1,79	2025-2040
23	Đường Huỳnh Đăng Thơ (đoạn từ Hai Bà Trưng - Lưu Trọng Lư)	1,26	2025-2040
24	Đường Lạc Long Quân (đoạn từ Hai Bà Trưng - Lưu Trọng Lư)	1,57	2025-2040
25	Đường Nguyễn Sinh Sắc (đoạn Phan Đình Phùng - Hà Huy Tập)	0,578	2025-2040

PHỤ LỤC 2

Các yêu cầu về thiết kế, thi công

(Kèm theo Kế hoạch số: 1998/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

1. Về thiết kế hạ ngầm viễn thông, điện lực

Các doanh nghiệp viễn thông, điện lực giao cho đơn vị khảo sát, lập hồ sơ thiết kế, tuân thủ theo quy hoạch đô thị, đảm bảo tối đa việc sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật và tuân theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật với từng loại công trình và các quy định hiện hành khác, trong đó, lưu ý:

- Đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông tuân thủ theo Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành: QCVN 33:2019/BTTTT về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông và QCVN 07-8:2023/BXD về công trình hạ tầng kỹ thuật – Công trình viễn thông; Đối với các các tuyến hạ ngầm điện lực tuân thủ theo Quy chuẩn QCVN QTĐ 08:2010/BCT về kỹ thuật điện; Vị trí đặt tủ đầu dây (đối với viễn thông), tủ Pillar (đối với điện lực) các chủ đầu tư chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường (cơ quan quản lý vỉa hè theo phân cấp) để thống nhất vị trí lắp đặt đảm bảo an toàn và cảnh quan đô thị.

- Thiết kế hạ ngầm tại tuyến đường, phố: các doanh nghiệp phải lập kế hoạch triển khai đồng bộ theo khu vực, hạ ngầm các phố và các tuyến đường liên thông với các ngõ có đủ mặt bằng; sắp xếp lại các đường dây, cáp điện lực, viễn thông tại các ngõ, ngách không đủ mặt bằng hạ ngầm để đảm bảo an toàn và cảnh quan đô thị.

- Thiết kế hoàn trả hè đường tuân theo quy định hiện hành: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia QCVN 07-4: 2023/BXD “Công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình giao thông đô thị”.

2. Về thi công

- Các doanh nghiệp phải lập, phê duyệt biện pháp thi công theo quy định; đối với các tuyến hạ ngầm đồng bộ điện lực, viễn thông, chiếu sáng (nếu có), Chủ đầu tư chỉ đạo các nhà thầu lập biện pháp thi công chung, đồng thời (*chỉ cấp 01 giấy phép chung thi công điện lực, viễn thông*) để hạn chế ảnh hưởng đến giao thông, cảnh quan môi trường.

- Các doanh nghiệp viễn thông, điện lực thi công tuân thủ theo hồ sơ thiết kế, biện pháp thi công, hoàn trả hè đường (*gồm: lấp hố đào, yêu cầu nghiệm thu từng lớp kết cấu đúng quy trình quy định, đạt yêu cầu kỹ thuật mới được thi công lớp tiếp theo*) đảm bảo chất lượng, mỹ quan đô thị và bảo hành theo quy định. Công tác đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường tuân thủ theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị quản lý đường bàn giao hè đường, kiểm tra, nghiệm thu bàn giao công tác hoàn trả hè đường theo quy định.

3. Các yêu cầu kỹ thuật liên quan đến ngầm hóa

a) Yêu cầu kỹ thuật đối với cáp viễn thông ngầm

- Cáp viễn thông ngầm trong cống bể phải tuân thủ quy định kỹ thuật tại các Điều 2.2, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT.

- Cáp viễn thông chôn trực tiếp phải tuân thủ quy định kỹ thuật tại các Điều 2.3, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT.

- Cáp viễn thông trong đường hầm phải tuân thủ quy định kỹ thuật tại các Điều 2.4, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT.

b) Đối với lắp đặt tủ cáp, hộp cáp, bộ chia tín hiệu truyền hình

- Việc lắp đặt tủ cáp, hộp cáp, bộ chia tín hiệu truyền hình phải tuân thủ quy định kỹ thuật tại các Điều 2.7.1, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT.

- Ngoài những quy định bắt buộc tại Điều 2.7.1, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT, việc lắp đặt tủ cáp, hộp cáp, bộ chia tín hiệu truyền hình phải đảm bảo đúng các yêu cầu sau: vị trí lắp đặt tủ cáp/hộp cáp không cản trở giao thông đi lại - Tủ/hộp cáp phải ghi tên chủ sở hữu theo dạng ký hiệu thống nhất của mỗi đơn vị; tại các tủ/hộp cáp, tất cả cáp vào/ra đều phải được luồn trong ống nhựa, đi song song thân cột, cố định chắc chắn bằng đai chống rỉ vào thân cột.

c) Đối với cáp thuê bao

- Cáp thuê bao phải tuân thủ quy định kỹ thuật tại các Điều 2.6, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT.

- Ngoài những quy định kỹ thuật bắt buộc tại Điều 2.6, Khoản 2, Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT, cáp thuê bao treo phải đảm bảo đúng các yêu cầu sau: cáp thuê bao treo phải được cố định vào giá đỡ/gông và không được quấn quanh thân cột; Cáp thuê bao treo phải kéo thẳng, bó gọn với độ cao như cáp chính và không để dự phòng trên cột. Cáp thuê bao treo kéo dọc tuyến không vượt quá 150 (một trăm năm mươi) mét; Không cho phép dùng cáp thuê bao treo để thay thế cáp viễn thông kết nối giữa các hộp cáp về tủ cáp chính.